

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HS-ST

Ngày 09/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hữu Thanh**.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Hoa**; Ông **Tạ Văn Thắng**.
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa:* Ông **Đàm Văn Dũng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án Hình sự thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1973; Tên gọi khác không;

Nơi cư trú: Thôn Yên, xã T, huyện T, TP. Hà Nội.

Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ học vấn 8/12; Con ông Nguyễn Huy L (đã chết); Con bà Khương Thị H (đã chết); Vợ Nguyễn Thị L; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự không;

Nhân thân:

- Ngày 08/8/2014, Công an huyện T xử phạt Hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo đã nộp phạt ngày 13/8/2014.

- Bản án số 56/2014/HSST ngày 25/11/2014, Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 11/12/2016, đã nộp án phí ngày 30/3/2015 (đã được xóa án tích).

- Ngày 08/9/2020 Tòa án nhân dân huyện T Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 09/9/2022.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 14/12/2023; Bị tạm giữ ngày 15/12/2024 tại Trại tạm giam số 01, Công an thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 16 giờ ngày 14/12/2023 Nguyễn Văn H mượn chiếc xe mô tô BKS 88S2 - 0316 của vợ để đi có việc nên chị L đồng ý cho mượn. H điều khiển xe mô tô đi đến chân cầu vượt Hoàng Xá thuộc địa phận thị trấn Q gặp một nam giới không quen biết đang ngồi trên chiếc xe mô tô bên lề đường đáng vẻ nghiện ma túy. H hỏi mua 01 triệu đồng tiền ma túy. Người này cầm tiền rồi đi bộ đến khu vực bụi cây gần đó khoảng 03 phút sau quay lại đưa cho H một túi ni lông màu trắng, bên trong có 05 gói giấy màu trắng chứa ma túy Heroine. Trên đường về nhà, H rẽ vào khu công nghiệp T - Q sử dụng hết một gói ma túy Heroine. Số ma túy còn lại H cất giấu 01 gói vào túi quần phía trước bên phải; 01 gói vào túi quần phía trước bên trái; 02 gói vào túi quần phía sau bên phải H đang mặc. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, có một nam giới tên Lưu (H không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ) sử dụng số 0975.005.730 gọi đến số 0969.665.473 của H hỏi mua 1.000.000 đồng Heroine. H đồng ý và hẹn Lưu đến khu vực gầm cầu chui số 09 thuộc km18+00 đường gom đại lộ Thăng Long gần Công ty ô tô Vinfast để giao dịch. H điều khiển xe mô tô biển số 88S2 - 0.316 mang theo số ma túy đến vị trí đã hẹn. Đến 19 giờ ngày 14/12/2023 H đang dừng xe bên đường gom đại lộ Thăng Long đợi Lưu tới giao dịch mua bán ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Q kiểm tra hành chính. Công an phát hiện thu giữ trong túi quần H đang mặc 04 gói giấy màu trắng kích thước (2,5x1) cm đều chứa chất bột màu trắng (01 gói tại túi quần phía trước bên phải; 01 gói tại túi quần phía trước bên trái; 02 gói tại túi quần phía sau bên phải). H khai nhận đang có hành vi mang theo ma túy Heroine để bán nhưng chưa kịp bán thì bị kiểm tra, bắt giữ. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn tạm giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen bên trong lắp 01 sim số 0969.665.473; số tiền 80.000 đồng và 01 xe mô tô BKS 88S2 - 0316.

Tại Kết luận giám định số 8222/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,280 gam.*

** Về vật chứng thu giữ:* 0,280 gam ma túy Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim thuê bao số 0969.665.473; 01 xe mô tô BKS 88S2 - 0316 và số tiền 80.000 đồng.

** Quá trình điều tra* bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; lời khai người chứng kiến; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

* *Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSQO ngày 14/3/2024*, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo **Nguyễn Văn H** về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

* *Tại phiên tòa*, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù; Không phạt tiền bổ sung bị cáo; Về vật chứng tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; Tịch thu tiêu hủy chiếc điện thoại; Lưu giữ số tiền 80.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án; Chiếc xe mô tô trả lại chủ sở hữu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người tiến hành tố tụng khác trong vụ án đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng và các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. *Về tội danh:*

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 14/12/2023, tại khu vực đường gom đại lộ Thăng Long (gần cổng Công ty ô tô Vinfast), thuộc địa phận TDP NS, thị trấn Q, huyện Q, Nguyễn Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép **0,280 gam** ma túy loại Heroine nhằm mục đích bán trái phép cho người khác để kiếm lời.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Về tính chất, mức độ phạm tội và năng lực chịu trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm những quy định quản lý các chất ma túy trong Luật phòng, chống ma túy; Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội do đó cần phải xử nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo thành người lương thiện và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm của địa phương.

[4]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:*

Xét bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[6]. *Về xử lý vật chứng:*

- 0,280 gam ma túy Heroine là vật cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật; Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong lắp 01 sim Viettel, tình trạng máy đã cũ, đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội nhưng cũ, hỏng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 88S2 - 0316 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Chị Nguyễn Thị L mua năm 2020 bằng tiền cá nhân của chị không liên quan tới bị cáo. Chị L cung cấp được 01 giấy đăng ký xe mô tô, gắn máy BKS: 88S2-0316 mang tên Nguyễn Đức Y. Ngày 14/12/2023, H mượn chiếc xe này với lý do đi công việc nên chị L không biết H dùng xe để đi mua bán trái phép chất ma túy. Anh Nguyễn Đức Y mua chiếc xe nói trên năm 2007 đăng ký chính chủ, xe mô tô có BKS: 8852 - 0316. Anh Yên sử dụng xe một thời gian thì bán lại cho người không quen biết, có bàn giao giấy đăng ký xe đầy đủ. Vì vậy chị L sử dụng chiếc xe trên là hợp pháp nên trả lại chiếc xe cho chị Nguyễn Thị L.

- Đối với số tiền 80.000 đồng thu giữ của H là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng bị cáo còn phải có trách nhiệm nộp án phí hình sự nên lưu giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] *Về các vấn đề khác:*

- Về nguồn gốc ma túy: H khai ngày 14/12/2023, H mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực chân cầu vượt Hoàng Xá, thuộc TDP NS, thị trấn Q, huyện Q, H không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này là gì, ở đâu. H chỉ biết người này có đặc điểm khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m70, dáng người béo, mặc quần bò màu xanh, áo cộc tay màu xanh, đeo khẩu trang, đầu đội mũ lưỡi trai. Cơ quan CSĐT đã xác minh tại Công an thị trấn Q nhưng không xác định được đối tượng nam giới nào có đặc điểm như mô tả của H. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở để tiếp tục điều tra làm rõ là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Đối với người nam giới tên Lưu hỏi mua ma túy của H vào ngày 14/12/2023. H khai chỉ biết tên là Lưu, ngoài ra không biết họ tên đầy đủ, tuổi và địa chỉ cụ thể, H quen Lưu tại quán nước ở đường gom Đại lộ Thăng Long, gần

công phụ khu công nghiệp T - Q, thuộc TDP NS, thị trấn Q; Lưu có đặc điểm khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m62, tóc ngắn màu đen, sử dụng số thuê bao 0975.005.730. Cơ quan CSĐT đã xác minh tại Công an thị trấn Q nhưng không xác định được nam giới tên Lưu có đặc điểm như mô tả. Xác minh tại Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel, chủ đăng ký thuê bao 0975.005.730 là ông Phạm Văn L, sinh ngày 01/01/1974, địa chỉ: Ấp Công Nghiệp, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau. Ông L khai không đăng ký sử dụng số thuê bao 0975.055.730, không quen biết ai là Nguyễn Văn H sinh năm 1973, địa chỉ: thôn Yên, xã T, huyện T, Hà Nội; ông L không bị mất và không cho ai mượn giấy tờ cá nhân; không biết vì sao thông tin cá nhân của mình được dùng đăng ký thuê bao nói trên. Cơ quan điều tra đã thu thập ảnh của ông L cho H nhận dạng, H khẳng định các bản ảnh nhận dạng không có ai tên Lưu đã đặt mua ma túy của H nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để tiếp tục điều tra làm rõ là có căn cứ và đúng pháp luật.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội phạm và hình phạt:

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 30 (ba mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt là ngày 14/12/2023.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong, dán kín, mặt trước ghi: Công an TP Hà Nội, đơn vị: Công an huyện Q, tên đối tượng: Nguyễn Văn H, sinh năm 1973; HKTT: Thôn Yên - T - T - Hà Nội, ngày niêm phong: 15/12/2023. Mặt sau của phong bì tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Nguyễn Văn H, chữ ký của cán bộ Công an huyện Q Bùi Thái Sơn và giám định viên Phạm Trần Nam; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen cũ, bên trong lắp 01 sim Viettel, do điện thoại trong tình trạng đã cũ, không sử dụng được nên không kiểm tra được số imei;

- Trả lại chị Nguyễn Thị L 01 (một) xe mô tô có biển kiểm soát số 88S2-0316, xe cũ, đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu, số máy là 70000895, số khung là 700895, xe trong tình trạng không sử dụng được, không kiểm tra chất lượng bên trong xe. (*Các vật chứng trên có đặc điểm được ghi nhận tại Biên bản giao nhận vật chứng số 35/2024/THA ngày 29/3/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q*).

- Tạm giữ số tiền 80.000 đồng thu giữ của H để đảm bảo thi hành án.

(Theo Ủy nhiệm chi ngày 26/3/2024 giữa Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q).

[3] Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí toà án:

Buộc bị cáo **Nguyễn Văn H** phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Công an huyện Q;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hữu Thanh

Q, ngày 09 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hữu Thanh**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Hoa**; Ông **Tạ Văn Thắng**.

Căn cứ vào các điều 299 và 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử đã tiến hành nghị án vụ án Hình sự thụ lý số 10/2024/HSST ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo **Nguyễn Văn H** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

Hội đồng xét xử đã tiến hành thảo luận và biểu quyết những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1/ Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2/ Về điều luật áp dụng:

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3/ Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2023.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung bị cáo.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4/ Về các vấn đề khác:

4.1. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong, dán kín, mặt trước ghi: Công an TP Hà Nội, đơn vị: Công an huyện Q, tên đối tượng: Nguyễn Văn H, sinh năm 1973; HKTT: Thôn Yên - T - T - Hà Nội, ngày niêm phong: 15/12/2023. Mặt sau của phong bì tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Nguyễn Văn H, chữ ký của cán bộ Công an huyện Q Bùi Thái Sơn và giám định viên Phạm Trần Nam; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen cũ, bên trong lắp 01 sim Viettel, do điện thoại trong tình trạng đã cũ, không sử dụng được nên không kiểm tra được số imei;

- Trả lại chị Nguyễn Thị L 01 (một) xe mô tô có biển kiểm soát số 88S2-0316, xe cũ, đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu, số máy là 70000895, số khung là 700895, xe trong tình trạng không sử dụng được, không kiểm tra chất lượng bên trong xe. *(Các vật chứng trên có đặc điểm được ghi nhận tại Biên bản giao nhận vật chứng số 35/2024/THA ngày 29/3/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q).*

- Tạm giữ số tiền 80.000 đồng thu giữ của H để đảm bảo thi hành án.

(Theo Ủy nhiệm chi ngày 26/3/2024 giữa Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q).

4.2. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo **Nguyễn Văn H** phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4.3. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

